TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số 32/2023/HNGĐ - ST
Ngày: 30 - 9 - 2023
"V/v ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Tám

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hảo và bà Lê Thị Bích Thuần.

-Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Phó Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 105/2023/TLST – HNGĐ, ngày 03 tháng 04 năm 2023 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 22 tháng 08 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Kim Văn K, sinh năm 1962.

Cư trú tại: Thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, "có mặt".

2. Bị đơn: Bà Phùng Thị Lệ H, sinh năm 1970, (tên gọi khác là Phùng Như H).

Đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn H, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; hiện cư trú tại: Thôn C, xã H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 03 năm 2023 và những lời khai tiếp theo tại tòa, nguyên đơn ông K trình bày:

Ông và bà Phùng Thị Lệ H kết hôn năm 1989, trước khi kết hôn hai bên được tự do tìm hiểu, cưới có tổ chức, có đăng ký kết hôn tự nguyện tại Ủy ban nhân dân xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 02 tháng 10 năm 1989; sau ngày kết hôn, ông và bà H về chung sống tại xã Gia Khánh (nay là thị trấn Gia Khánh), huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; tình cảm vợ

chồng ban đầu hòa thuận, hạnh phúc; mâu thuẫn vợ chồng bắt đầu phát sinh từ năm 2017, mâu thuẫn căng thẳng vào giữa năm 2017, từ năm 2021 ông và bà H chính thức sống ly thân từ đó đến nay, hiện tại ông sinh sống tại xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, bà H sinh sống tại xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Nguyên nhân mâu thuẫn ông đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với bà H là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, quan điểm đối nhân, xử thế, bà H thường xuyên chửi, bới xúc phạm ông và gia đình ông, thường xuyên dọa đâm, chém ông, vợ chồng mâu thuẫn trong việc làm ăn và trong việc nuôi dạy con chung, dẫn đến mâu thuẫn ngày một trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân lâu ngày, không cải thiện được tình cảm. Nay ông xác định tình cảm vợ chồng không còn, ông đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với bà H.

Về con chung: Ông và bà H có 02 con chung là Kim Lệ Tuấn L, sinh ngày 31 tháng 12 năm 1989 và Kim Nhật Tiểu H, sinh ngày 20 tháng 12 năm 1995, hiện nay các con của ông bà đã trưởng thành, có gia đình riêng, lao động tự túc được nên ông không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản: Ông và bà H không nợ chung gì của ai, không cho ai vay chung, không nợ của bất kỳ tổ chức tín dụng nào; ly hôn ông không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn là bà Phùng Thị Lệ H đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng đều vắng mặt, không chấp hành giấy báo nên Tòa án không lấy được lời khai của bà H cũng như không tiến hành hòa giải được giữa các đương sự.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử; Tòa án tiến hành xác minh thu thập chứng cứ tại Ủy ban nhân dân xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên và được cung cấp: Mặc dù bà H không đăng ký hộ khẩu ở tại thôn Chùa Tiếng, xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, tuy nhiên hàng ngày bà H vẫn sinh sống ở địa chỉ này và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tại địa phương. Ông K và bà H sống ly thân đã lâu và hiện tại cũng đang sống ly thân. Quan điểm của địa phương hiện nay ông K có đơn yêu cầu ly hôn với bà H, địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự; việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng, đối với nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình, đối với bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Kim Văn K; cho Ông Kim Văn K được ly hôn với bà Phùng Thị Lệ H.

Về nuôi con chung: Do các con của ông bà đã thành niên, tự lo được cuộc sống, có gia đình riêng nên ông K không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Ông Kim Văn K phải chịu, theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thẩm quyền của Tòa án và thủ tục tố tụng: Do các đương sự đăng ký nhân khẩu và cư trú tại địa bàn huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử; Tòa án đã tổ chức phiên họp, kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải giữa các đương sự, xong bà H đã được thông báo, tống đạt hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt; do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng Dân sự; sau khi Tòa án Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã tống đạt cho bà H xong bà H không chấp hành; Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 15 tháng 9 năm 2023 và ấn định thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa; tại phiên tòa hôm nay, bà H vẫn vắng mặt, nên Tòa án xét xử vắng mặt bà H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2]. Về nội dung: Quan hệ pháp luật mà Tòa án đang giải quyết là về "Ly hôn". Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình thu thập chứng cứ để giải quyết vụ án và căn cứ vào việc trình bày của đương sự, xác nhận: Ngày 02 tháng 10 năm 1989 Ủy ban nhân dân xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên đã đăng ký và cấp giấy chứng nhận kết hôn cho ông Kh và bà H; do đó hôn nhân giữa ông K và bà H là hợp pháp. Trong quá trình chung sống, ông bà phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, bất đồng trong việc làm ăn kinh tế cũng như nuôi dạy con chung. Trong những lần làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa hôm nay, ông K xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn bà H; Tòa án cũng đã nhiều lần tổ chức hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng cho

ông bà, xong bà H không chấp hành, tự từ bỏ quyền được tham gia hòa giải; kết quả xác minh tại chính quyền địa phương cũng xác định, mâu thuẫn giữa hai bên cũng khó có thể hàn gắn. Hội đồng xét xử xét thấy rằng, mâu thuẫn giữa hai ông bà đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích để xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông K, cho ông Kim Văn K được ly hôn bà Phùng Thị Lệ H .

[3]. Về nuôi con chung: Ông K và bà H có hai con chung, tuy nhiên, do các anh chị đều đã thành niên, có gia đình, cuộc sống riêng, lao động tự túc được nên ông không đề nghị Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử cũng không xem xét, giải quyết.

[4]. Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: Ông Kim Văn K phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

[1]. Cho Ông Kim Văn K được ly hôn bà Phùng Thị Lệ H

[2]. Về án phí: Ông Kim Văn K phải chịu 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004244 ngày 03 tháng 04 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên, ông Kim Văn K đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

[3]. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Ủy ban nhân dân xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Tấn Tám

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tấn Tám

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Ủy ban nhân dân xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS + VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tấn Tám

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Thái **Lê Thị Bích Thuần** **Nguyễn Tấn Tám**

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Ủy ban nhân dân xã Quy Hướng, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La;
- Lưu HS + VP.

Nguyễn Tấn Tám

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Dương Văn Điệp Đào Nam Dương	**Nguyễn Tấn Tám**